

**BỘ XÂY DỰNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN**

**THÔNG TIN
THƯ MỤC**

SỐ 3

HÀ NỘI - 2014

MỤC LỤC

TRANG

I. TẠP CHÍ	1
II. ÁN PHẨM THÔNG TIN	2
III. BÁO CÁO TỔNG KẾT	2
IV. THÔNG TIN CHUYÊN ĐỀ	3
V. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU	4
VI. TIÊU CHUẨN ĐỊNH MỨC	7
VI. SÁCH	8

THÔNG BÁO TÀI LIỆU MỚI CỦA THƯ VIỆN KHCN XÂY DỰNG

I. TẠP CHÍ:

1. Tạp chí tiếng Việt:

- An toàn thông tin	Số 2 / 2014
- Cộng sản	Số 7, 8, 9 / 2014; CĐ 7, 8, 9
- Con số và sự kiện	Số 6, 7, 8 / 2014
- Cầu đường Việt Nam	Số 6, 7, 8 / 2014
- Cơ khí Việt Nam	Số 5, 6, 7 / 2014
- Công nghệ thông tin và truyền thông	Số kỳ II (tháng 7-8 / 2014) Số kỳ I (tháng 9 / 2014)
- Giao thông vận tải	Số 7, 9 / 2014
- Kiến trúc	Số 6, 7 / 2014
- Kiến trúc Việt Nam	Số 7 + 8 / 2014
- Kiến trúc nhà đẹp	Số 8, 9 / 2014
- Kiến trúc & đời sống	Số 98, 99, 100 (tháng 7-9 / 2014)
- Kiến trúc và xây dựng	Số 15 (tháng 8 / 2014)
- Khu công nghiệp Việt Nam	Số 6, 7, 8 / 2014
- Kinh tế xây dựng	Số 2 / 2014
- Khoa học công nghệ xây dựng	Số 2 / 2014
- Môi trường đô thị Việt Nam	Số 7, 8 / 2014
- Người xây dựng	Số 7 + 8 / 2014
- Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Số 11 đến 17 (tháng 6-9 / 2014)
- Nghiên cứu Đông Nam Á	Số 6, 7 / 2014
- Nghiên cứu Trung Quốc	Số 6, 7, 8 / 2014
- Quy hoạch xây dựng	Số 68 / 2014
- Quy hoạch đô thị	Số 17 / 2014

- Sài Gòn đầu tư và xây dựng Số 6, 7, 8 / 2014
- Tia sáng Số 13 đến 18 (tháng 7-9 / 2014)
- Tài nguyên và môi trường Số 12 đến 17 (tháng 6-9 / 2014)
- Thông tin & dự báo KT-XH Số 103, 104 (tháng 7-8 / 2014)
- Vật liệu xây dựng Số 7, 8 / 2014
- Xây dựng Số 7, 8 / 2014
- Xây dựng và đô thị Số 36 / 2014

2. Tiếng Anh:

- Architecture Today Số 244, 245, 248 (tháng 1, 2, 5 / 2014)
- Concrete Construction Số 7 / 2014

3. Tiếng Trung Quốc:

- Xây dựng & kiến trúc Số 10 đến 15 (tháng 5-8 / 2014)
(Construction and Architecture)
- Xây dựng đô thị & nông thôn Số 6, 7, 8 / 2014
(Urban & Rural Construction)

4. Tiếng Nga:

- Архитектура и строительство России Số 6, 7 / 2014
- Жилищное строительство Số 4, 5, 6, 7 / 2014
- Строительная газета Số 21 đến 31 / 2014

II. ÁN PHẨM THÔNG TIN:

- Khoa học công nghệ môi trường Số 4, 5, 6, 7 / 2014
- Tổng luận KHCN kinh tế Số 3, 4, 5, 6 / 2014
- Thông tin Thư mục Số 2 (tháng 6 / 2014)

III. BÁO CÁO TỔNG KẾT:

1/ Báo cáo công tác chỉ đạo điều hành tháng 6 và 6 tháng đầu năm 2014. Chương trình công tác tháng 7 và 6 tháng cuối năm 2014 của Bộ Xây dựng.- H.: Bộ Xây dựng, 2014.- 33 tr. (BCTK.0476).

2/ Báo cáo kiểm điểm công tác 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2014 của Học Viện Cán bộ quản lý xây dựng và đô thị.- H.: Học Viện Cán bộ quản lý xây dựng và đô thị - BXD, 2014.- 24 tr. (BCTK.0477).

3/ Tình hình thực hiện cải cách thủ tục hành chính trong đầu tư xây dựng.- H.: Bộ Xây dựng, 2014.- 16 tr. (BCTK.0478).

4/ Tình hình thực hiện một số nhiệm vụ quản lý Nhà nước trọng tâm của ngành Xây dựng trong nhiệm kỳ 2011- 2016.- H.: Bộ Xây dựng, 2014.- 16 tr. (BCTK.0479).

IV. THÔNG TIN CHUYÊN ĐỀ:

1/ Tổng luận Hệ thống tài chính nhà ở của Mỹ - Bài học kinh nghiệm cho các nước có nền kinh tế đang trong giai đoạn chuyển đổi.- H.: Trung tâm Thông tin - BXD, 2014.- 50 tr. (TTCD.1100 / 1101).

2/ 55 năm xây dựng và trưởng thành (1958-2013) của Trường Cao đẳng Xây dựng số 1.- H.: Trường Cao đẳng Xây dựng số 1 – BXD, 2013.- 64 tr. (TTCD.1102).

3/ Kỷ yếu Diễn đàn đô thị Việt Nam 10 năm hình thành và phát triển (2003-2013).- H.: Diễn đàn đô thị Việt Nam, 2013.- 106 tr. (TTCD.1103).

4/ Hội thảo Quản lý xây dựng đô thị theo quy hoạch.- H.: Bộ Xây dựng, Diễn đàn đô thị VN, Tổng hội xây dựng VN..., 2013.- 189 tr. (TTCD.1104).

5/ Hội thảo Thực tiễn, kinh nghiệm xây dựng các tiêu chuẩn kỹ thuật về tiết kiệm nước của quốc tế và định hướng cho Việt Nam.- H.: Bộ Xây dựng, 2013.- 67 tr. (TTCD.1105).

6/ Chương trình nước và vệ sinh tại các thị trấn nhỏ ở Việt Nam.- H.: Bộ Xây dựng, 2013.- 55tr. (TTCD.1106).

7/ Tài liệu hội thảo về An toàn, vệ sinh lao động trong ngành Xây dựng.- H.: Bộ Xây dựng, 2014.- 46 tr. (TTCD.1107).

8/ Diễn đàn đô thị Việt Nam kế hoạch chiến lược 2014 - 2020.- H.: Diễn đàn đô thị Việt Nam, 2014.- 38 tr. (TTCD.1108).

9/ Hội thảo Quản lý tổng hợp chất thải rắn tại Việt Nam.- H.: Bộ Xây dựng, JICA, 2014.- 110tr. (TTCD.1109).

10/ Hội thảo Vật tư thiết bị ngành nước trong công tác chống thất thoát thu nước sạch.- Hải Phòng: Cục Hạ tầng- BXD, Bộ ngoại giao Phần Lan, 2014.- 202 tr. (TTCD.1110).

11/ Dự án Nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng trong các tòa nhà thương mại và nhà ở cao tầng tại Việt Nam.- H.: Bộ Xây dựng, UNDP, 2014.- 29 tr. (TTCD.1111).

V. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU:

1/ Điều tra khảo sát đô thị ven biển, xây dựng chương trình phát triển đô thị ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng (giai đoạn I).- H.: Cục Phát triển đô thị- BXD, 2012.- 52 tr. (KQNC.1494).

2/ Điều tra khảo sát xây dựng đề án phát triển các đô thị ven biển ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng (giai đoạn II).- H.: Cục Phát triển đô thị- BXD, 2012.- 40 tr. (KQNC.1495).

3/ Nghiên cứu xây dựng bài giảng môn kỹ thuật thi công hệ trung cấp chuyên nghiệp ngành XDDD&CN theo phương pháp mô hình hóa. Mã số: RD 15-12 / Trần Đăng Quế (Chủ nhiệm đề tài).- H.: Trường Cao đẳng xây dựng số 1- BXD, 2012.- 94 tr. (KQNC.1496).

4/ Dự thảo và thuyết minh tiêu chuẩn “Chất tạo bọt cho bê tông bọt – Yêu cầu kỹ thuật”. Mã số: TC 47-13 / Vũ Ngọc Quý (Chủ nhiệm dự án).- H.: Viện Vật liệu xây dựng, 2013.- 18 tr. (KQNC.1497).

5/ Dự thảo và thuyết minh tiêu chuẩn “Chất tạo bọt cho bê tông bọt – Phương pháp thử”. Mã số: TC 48-13 / Ninh Xuân Thắng (Chủ nhiệm dự án).- H.: Viện Vật liệu xây dựng, 2013.- 27 tr. (KQNC.1498).

6/ Tài liệu tham khảo tiêu chuẩn “Chất tạo bọt dùng trong sản xuất bê tông bọt – YCKT&PPT”.- H.: Viện Vật liệu xây dựng, 2013.- 55 tr. (KQNC.1499).

7/ Dự thảo và thuyết minh tiêu chuẩn “Sơn và vecni – Phương pháp xác định độ khô và thời gian khô”. Mã số: TC 52-13 / Phùng Thị Mai Phương (Chủ nhiệm dự án).- H.: Viện Vật liệu xây dựng, 2013.- 74 tr. (KQNC.1500).

8/ Dự thảo và thuyết minh tiêu chuẩn “Sơn và vecni – Phép thử độ sâu ăn lõm”. Mã số: TC 51-13 / Vũ Thị Duyên (Chủ nhiệm dự án).- H.: Viện Vật liệu xây dựng, 2013.- 22 tr. (KQNC.1501).

9/ Đề án Đề nghị công nhận thành phố Rạch Giá là đô thị loại II.- Rạch Giá: UBND tỉnh Kiên Giang, 2013.- 15 tr. (KQNC.1502).

10/ Dự thảo và thuyết minh tiêu chuẩn “Tro bay dùng cho bê tông xi măng và vữa xây”.- H.: Hội Công nghiệp bê tông VN, 2013.- 115 tr. (KQNC.1503).

11/ Nghiên cứu chế tạo vữa cho công nghệ phun vữa trát tường trần trong công nghệ xây dựng. Mã số: RD 50-12 / Trần Lê Hồng (Chủ nhiệm dự án).- H.: Hội Công nghiệp bê tông VN, 2013.- 93 tr. (KQNC.1504).

12/ Biên soạn tiêu chuẩn “Máy đào và chuyển đất - An toàn. Phần 5: Yêu cầu đối với máy đào thủy lực”. Mã số: TC 35-12 / Đỗ Kiên (Chủ nhiệm đề tài).- H.: Cty CP Tư vấn công nghệ, thiết bị và kiểm định xây dựng, 2013.- 4 tr. (KQNC.1505).

13/ Biên soạn tiêu chuẩn “Máy đào và chuyển đất - An toàn. Phần 1: Yêu cầu chung”. Mã số: TC 36-12 / Đỗ Kiên (Chủ nhiệm đề tài).- H.: Cty CP Tư vấn công nghệ, thiết bị và kiểm định xây dựng, 2013.- 5 tr. (KQNC.1506).

14/ Tiêu chuẩn “Máy đào và chuyển đất - An toàn. Phần 1: Yêu cầu chung”. - H.: Cty CP Tư vấn công nghệ, thiết bị và kiểm định xây dựng, 2013.- 59 tr. (KQNC.1507).

15/ Tiêu chuẩn “Máy đào và chuyển đất - An toàn. Phần Yêu cầu đối với máy đào thủy lực”.- H.: Cty CP Tư vấn công nghệ, thiết bị và kiểm định xây dựng, 2013.- 28 tr. (KQNC.1508).

16/ Đề án Đề nghị công nhận thị trấn Ba Hàng mở rộng đạt tiêu chuẩn đô thị loại IV.- Phổ Yên: UBND tỉnh Thái Nguyên, 2013.- 16 tr. (KQNC.1509).

17/ Điều chỉnh Quy hoạch xây dựng vùng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050.- H.: Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn QG, 2013.- 113 tr. (KQNC.1510).

18/ Điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Đại học Quốc gia TP.Hồ Chí Minh.- TPHCM.: Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn QG, 2013.- 76 tr. (KQNC.1511).

19/ Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Hoàng Mô - Đồng Văn tỉnh Quảng Ninh đến năm 2030.- H.: Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn QG, 2013.- 41 tr. (KQNC.1512).

20/ Đồ án Quy hoạch tổng thể bảo tồn tôn tạo và phát huy giá trị Khu di tích thành Cổ Loa (tỷ lệ 1/2000). Tập 1: Thuyết minh Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu di tích thành Cổ Loa / Trương Văn Quảng (Chủ nhiệm đồ án).- H.: Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn QG, 2014.- 197tr. (KQNC.1513).

21/ Đồ án Quy hoạch tổng thể bảo tồn tôn tạo và phát huy giá trị Khu di tích thành Cổ Loa (tỷ lệ 1/2000). Tập 2: Đề án Bảo tồn tôn tạo và phát huy giá trị Khu di tích thành Cổ Loa / Trương Văn Quảng (Chủ nhiệm đồ án).- H.: Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn QG, 2014.- 105 tr. (KQNC.1514).

22/ Đồ án Quy hoạch tổng thể bảo tồn tôn tạo và phát huy giá trị Khu di tích thành Cổ Loa (tỷ lệ 1/2000). Tập 3: Quy chế quản lý đầu tư xây dựng, bảo tồn tôn tạo và phát huy giá trị Khu di tích thành Cổ Loa / Trương Văn Quảng (Chủ nhiệm đồ án).- H.: Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn QG, 2014.- 115 tr. (KQNC.1515).

23/ Điều tra, khảo sát và đánh giá mức độ tác động của BĐKH đối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị.- H.: Trung tâm Nghiên cứu và quy hoạch môi trường đô thị - nông thôn (VIUP), 2014.- 74 tr. (KQNC.1516).

24/ Nhiệm vụ Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Thái Nguyên đến năm 2025.- Thái Nguyên: UBND tỉnh Thái Nguyên, 2014.- 34 tr. (KQNC.1517).

25/ Đồ án Quy hoạch chung đô thị Ninh Bình đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.- Ninh Bình: Sở Xây dựng Ninh Bình, 2014.- 497 tr. (KQNC.1518).

26/ Đề án Đề nghị công nhận thành phố Đồng Hới là đô thị loại II trực thuộc tỉnh Quảng Bình.- Đồng Hới: UBND TP Đồng Hới, 2014.- 107 tr. (KQNC.1519).

27/ Nghiên cứu đặc điểm dịch tễ học, lâm sàng và thăm dò chức năng thính lực bệnh điếc nghề nghiệp ở công nhân ngành Xây dựng và biện pháp can thiệp. Mã số: RD 17-08 / Phạm Vũ Thư (Chủ nhiệm đề tài).- H.: Bệnh viện xây dựng, 2014.- 73 tr. (KQNC.1520).

28/ Điều tra, đánh giá hiện trạng công tác quản lý vệ sinh môi trường tại các công trường xây dựng và đề xuất các giải pháp cải thiện chất lượng vệ sinh môi trường, đảm bảo sức khỏe người lao động. Mã số: MT 18-08 / Lê Thị Hằng (Chủ nhiệm đề tài).- H.: Bệnh viện xây dựng, 2014.- 95 tr. (KQNC.1521).

29/ Bồi dưỡng chuyên môn, quản lý Nhà nước phân xây dựng đối với công tác địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường phường, thị trấn.- H.: Học viện Cán bộ quản lý xây dựng và đô thị, 2014.- 58 tr. (KQNC.1522).

30/ Quy hoạch hệ thống thoát nước và xử lý nước thải khu dân cư, khu công nghiệp lưu vực sông Đồng Nai đến năm 2030.- H.: Cục Hạ tầng kỹ thuật-BXD, 2014.- 68 tr. (KQNC.1523).

31/ Bản tiếp thu và giải trình Ý kiến đóng góp của các Bộ, Hội nghề nghiệp, địa phương cho Quy hoạch hệ thống thoát nước và xử lý nước thải khu dân cư, khu công nghiệp lưu vực sông Đồng Nai đến năm 2030.- H.: Cục Hạ tầng kỹ thuật-BXD, 2014.- 85 tr. (KQNC.1524).

32/ Quy hoạch chung xây dựng khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Hậu Giang đến năm 2025.- VỊ Thanh: UBND tỉnh Hậu Giang, 2014.- 35 tr. (KQNC.1525).

33/ Dự án Tăng cường năng lực về quản lý tổng hợp chất thải rắn tại Việt Nam.- H.: Bộ Xây dựng, JICA, 2014.- 38 tr. (KQNC.1526).

34/ Nghiên cứu công nghệ chế tạo xi măng alumin CA50 từ nguồn nguyên liệu trong nước. Mã số: RD 113-13 / Lưu Thị Hồng (Chủ nhiệm dự án).- H.: Viện Vật liệu xây dựng, 2014.- 67 tr. (KQNC.1527).

35/ Điều tra, khảo sát nhu cầu sử dụng nhân lực xây dựng dân dụng và công nghiệp trình độ trung cấp chuyên nghiệp đáp ứng quy hoạch phát triển nguồn nhân lực ngành Xây dựng giai đoạn 2011-2020 / Nguyễn Ngọc Thúc (chủ nhiệm đề tài).- H.: Trường Cao đẳng Xây dựng số 1, 2013.- 12 tr. (KQNC.1528).

36/ Điều tra, khảo sát việc sử dụng nhân lực đã tốt nghiệp Cao đẳng chuyên ngành kinh tế xây dựng, cấp thoát nước & môi trường; xây dựng dân dụng và công nghiệp trong các trường thuộc ngành Xây dựng / Phạm Xuân Điều (chủ nhiệm đề tài).- H.: Trường Cao đẳng Xây dựng số 1, 2013.- 31 tr. (KQNC.1529).

37/ Đề án Đề nghị công nhận thị trấn Vĩnh Điện mở rộng (đô thị Điện Bàn), tỉnh Quảng Nam đạt tiêu chuẩn đô thị loại IV.- Quảng Nam: UBND tỉnh Quảng Nam, 2013.- 63 tr. (KQNC.1530).

38/ Đề án Đề nghị công nhận thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp đạt tiêu chuẩn đô thị loại IV.- Đồng Tháp: UBND tỉnh Đồng Tháp, 2014.- 214 tr. (KQNC.1531).

39/ Đề nghị công nhận huyện đảo Phú Quốc là đô thị loại II.- H.: UBND huyện Phú Quốc, 2014.- 41 tr. (KQNC.1532).

40/ Tiêu chuẩn "Xi măng - Phương pháp xác định hiện tượng đông cứng sớm". Mã số: TC 46-13 / Lê Đức Thịnh (chủ nhiệm đề tài).- H.: Viện Vật liệu xây dựng, 2014.- 45 tr. (KQNC.1533).

41/ Soát xét TCVN 6017: 1995 "Xi măng - Phương pháp thử - Xác định thời gian đông kết và độ ổn định". Mã số: TC 63-13 / Nguyễn Thị Sen (chủ nhiệm đề tài).- H.: Viện Vật liệu xây dựng, 2014.- 57 tr. (KQNC.1534).

42/ Quy hoạch quản lý chất thải rắn lưu vực hệ thống sông Đồng Nai đến năm 2030.- H.: Viện Quy hoạch môi trường, hạ tầng kỹ thuật đô thị và nông thôn – BXD, 2014.- 48 tr. (KQNC.1535).

43/ Xây dựng kế hoạch và giải pháp đảm bảo an toàn nhà ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long và Duyên hải miền Trung thích ứng với biến đổi khí hậu và nước biển dâng.- H.: Cục Quản lý nhà và thị trường BĐS, 2014.- 29 tr. (KQNC.1536).

VI. TIÊU CHUẨN ĐỊNH MỨC:

1/ Tổ chức thi công. TCVN 4055:2012 (Xuất bản lần 2).- H.: Xây dựng, 2014.- 23 tr. (TCDM.1892).

2/ Công trình bê tông cốt thép toàn khối xây dựng bằng cốt pha trượt - Thi công và nghiệm thu. TCVN 9342:2012 (Xuất bản lần 1).- H.: Xây dựng, 2014.- 41 tr. (TCDM.1893).

3/ Cấu kiện bê tông và bê tông cốt thép đúc sẵn - Phương pháp thí nghiệm gia tải để đánh giá độ bền, độ cứng và khả năng chống nứt. TCVN 9347:2012 (Xuất bản lần 1).- H.: Xây dựng, 2014.- 33 tr. (TCDM.1894).

4/ Nhà ở lắp ghép tấm lớn - Thi công và nghiệm thu công tác lắp ghép. TCVN 9376:2012 (Xuất bản lần 1).- H.: Xây dựng, 2014.- 43 tr. (TCDM.1895).

5/ Công tác hoàn thiện trong xây dựng - Thi công và nghiệm thu. TCVN 9377:2012 (Xuất bản lần 1).- H.: Xây dựng, 2014.- 35 tr. (TCDM.1896). Gồm 3 phần như sau:

- **TCVN 9377-1:2012. Phần 1: Công tác lát và láng trong xây dựng.**
- **TCVN 9377-2:2012. Phần 2: Công tác trát.**
- **TCVN 9377-3:2012. Phần 3: Công tác ốp trong xây dựng.**

6/ Hướng dẫn đánh giá mức độ nguy hiểm của kết cấu nhà. TCVN 9381:2012 (Xuất bản lần 1).- H.: Xây dựng, 2014.- 33 tr. (TCDM.1897).

7/ Thử nghiệm khả năng chịu lửa - Cửa đi và cửa chắn ngăn cháy. TCVN 9383:2012 (Xuất bản lần 1).- H.: Xây dựng, 2014.- 72 tr. (TCDM.1898).

8/ Lưới thép hàn dùng trong kết cấu bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế, thi công lắp đặt nghiệm thu. TCVN 9391:2012 (Xuất bản lần 1).- H.: Xây dựng, 2014.- 35 tr. (TCDM.1899).

VII. SÁCH:

1/ Văn kiện Đảng về phát triển kinh tế - xã hội từ đổi mới (năm 1986) đến nay.- H.: Chính trị quốc gia, 2014.- 1410 tr. (VT.001936).

Nội dung cuốn sách đăng tải các văn kiện Đại hội, văn kiện Hội nghị Trung ương về phát triển kinh tế - xã hội từ năm 1986 đến nay. Những văn kiện này mang tính chỉ đạo đường lối trong cả một giai đoạn, một quá trình và được sắp xếp theo thời gian để bạn đọc thấy rõ quá trình bổ sung, hoàn thiện về mô hình phát triển kinh tế - xã hội, các chính sách, định hướng, các nguồn lực...thực hiện mô hình kinh tế - xã hội, nhằm đáp ứng mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

2/ Thiết kế cầu dầm và cầu dàn thép/ Nguyễn Văn Mỹ, Nguyễn Văn Bảo Nguyễn.- H.: Xây dựng, 2014.- 393 tr. (VT.001941).

Ở nước ta, trong những năm gần đây hệ thống cầu vượt bằng thép đã sử dụng ở những thành phố lớn như Hà Nội, TP.Hồ Chí Minh,...nhằm giải quyết vấn đề ách tắc giao thông. Qua các cầu thép được xây dựng đã cho thấy rằng loại cầu này đã phát huy được những ưu điểm vượt trội về chất lượng, mỹ quan, tiến độ thi công nhanh và không ảnh hưởng nhiều đến việc lưu thông của các phương tiện giao thông với mật độ cao trong quá trình thi công.

Nội dung cuốn sách gồm 2 phần chính như sau:

- *. Phần I: Cơ sở lý thuyết về tính toán cầu thép.
 - Chương 1: Cơ sở thiết kế cầu thép.
 - Chương 2: Liên kết trong cầu thép.
 - Chương 3: Thiết kế cầu dầm thép.

- Chương 4: Thiết kế cầu dầm thép.
- *. Phần II: Ví dụ tính toán.
- Chương 5: Cầu dầm thép liên hợp với bản BTCT.
- Chương 6: Cầu dầm thép không liên hợp với bản BTCT.
- Chương 7: Cầu dầm hộp thép liên hợp với bản BTCT.
- Chương 8: Cầu dầm thép có đường xe chạy dưới.

3/ Nhà cao tầng và siêu cao tầng - Yêu cầu chung và kinh nghiệm thực tế / Nguyễn Bá Kế, Nguyễn Bảo Huân.- H.: Xây dựng, 2014.- 325 tr. (VT.001942).

Trong những năm gần đây, tại các thành phố lớn của nước ta đã xây dựng hàng loạt nhà cao tầng và siêu cao tầng dùng để ở, thương mại, văn phòng hay kết hợp thành một phức hợp đa năng. Sự phát triển này dựa trên nhiều thành tựu nghiên cứu, cũng như thực tế xây dựng trong và ngoài nước: từ khảo sát, thiết kế, thi công và khai thác sử dụng nhà cao tầng và siêu cao tầng.

Nội dung cuốn sách được trình bày trong 4 chương như sau:

- Chương 1: Một số yêu cầu cơ bản trong khảo sát, thiết kế, thi công và quan trắc nhà cao tầng và siêu cao tầng.
- Chương 2: Móng cọc nhà cao tầng.
- Chương 3: Kinh nghiệm thực tế thẩm tra độc lập và giải pháp tối ưu thiết kế móng cọc các tòa nhà cao, siêu cao nhất thế giới.
- Chương 4: Một số vấn đề đặc biệt trong thiết kế móng nhà cao tầng và siêu cao tầng.

4/ Phân tích trạng thái phá hoại của kết cấu bê tông cốt thép trong Midas/Civil / Nguyễn Xuân Huy (Chủ biên), Phạm Thị Thanh Thủy.- H.: Xây dựng, 2014.- 156 tr. (VT.001943).

Cuốn sách “Phân tích trạng thái phá hoại của kết cấu bê tông cốt thép trong Midas / Civil” được các tác giả biên soạn nhằm cung cấp cho kỹ sư học viên cao học, sinh viên, các nhà nghiên cứu ngành kỹ thuật xây dựng công trình một tài liệu tổng quan về phần tử dầm - cột chia thớ và ứng dụng mô phỏng sự làm việc phi tuyến của kết cấu BTCT bằng phần mềm Midas/Civil.

Nội dung sách được chia thành 4 chương:

- Chương 1: Khái quát về phần tử dầm - cột chia thớ.
- Chương 2: Phân loại phần tử dầm - cột chia thớ.
- Chương 3: Phần tử dầm - cột chia thớ trong Midas/Civil.
- Chương 4: Ví dụ áp dụng.

5/ Tối ưu hóa thiết kế để hạ giá thành nhà ở chung cư đô thị / TCty Tư vấn Xây dựng VN - Bộ Xây dựng.- H.: Xây dựng, 2014.- 127 tr. và ảnh (VT.001944).

VNCC với tư cách là nhà tư vấn đã có nhiều kinh nghiệm thiết kế nhà ở lâu đời và gần đây đã thực hiện thành công một số dự án Nhà ở chung cư phân khúc giá thấp trong đô thị, cho rằng tối ưu hóa là việc tìm được giải pháp cân

bằng tốt nhất giữa các tiêu chí về lựa chọn quy mô đầu tư, quy hoạch bố trí tổng mặt bằng, lựa chọn phương án thiết kế và lựa chọn vật liệu với tiêu chí hạ giá thành, để đảm bảo sản phẩm có giá bán cũng như chất lượng cạnh tranh.

Nội dung cuốn sách gồm 5 phần như sau:

- Phần I: Xác định vị trí tối ưu.
- Phần II: Quy hoạch kiến trúc.
- Phần III: Kết cấu.
- Phần IV: Cơ điện.
- Phần V: Quản lý chi phí xây dựng công trình.
- *Phụ lục 1*: Những nội dung yêu cầu tối thiểu.
- *Phụ lục 2*: Dự án Đặng Xá 2.

6/ Giải pháp tiên tiến trong sửa chữa, tăng cường khả năng chịu lực cho kết cấu bê tông sử dụng vật liệu cốt sợi cường độ cao dính bám ngoài FRP/ Nguyễn Trọng Nghĩa.- H.: Xây dựng, 2014.- 208 tr. (VT.001945).

Nội dung cuốn sách được biên soạn nhằm cung cấp các thông tin cơ bản nhất về cơ sở áp dụng vật liệu FRP trong thiết kế, thi công và nghiệm thu công tác tăng cường kết cấu bê tông bằng vật liệu FRP, phục vụ độc giả là các kỹ sư, cán bộ kỹ thuật, sinh viên ngành xây dựng cầu và xây dựng các công trình nhân tạo tương tự khác.

Sách gồm 5 chương:

- Chương 1: Tổng quan về vật liệu FRP ứng dụng trong tăng cường khả năng chịu lực của kết cấu bê tông.
- Chương 2: Cơ sở tăng cường khả năng chịu lực của kết cấu bê tông sử dụng vật liệu FRP.
- Chương 3: Tính toán thiết kế tăng cường khả năng chịu lực của kết cấu BTCT, bê tông dự ứng lực sử dụng vật liệu FRP.
- Chương 4: Chỉ dẫn thi công, kiểm tra, đánh giá và nghiệm thu kết cấu tăng cường bằng vật liệu FRP.
- Chương 5: Kết quả thí nghiệm, ứng dụng vật liệu FRP trong sửa chữa, tăng cường khả năng chịu lực của kết cấu bê tông.

7/ Thấm và ăn mòn kết cấu bê tông cốt thép / Nguyễn Viết Trung (Chủ biên), Trần Thế Truyền, Hồ Xuân Tú.- H.: Xây dựng, 2014.- 236 tr. (VT.001946).

Cuốn sách trình bày phân tích cả trên phương diện lý thuyết lẫn thực nghiệm những vấn đề cơ bản liên quan đến thấm và ăn mòn của bê tông, về ảnh hưởng của các yếu tố tải trọng và môi trường đến sự gia tăng độ thấm của bê tông, cũng như tốc độ ăn mòn của các kết cấu BTCT. Từ đó, phát triển các phân tích về ăn mòn các kết cấu BTCT trong thực tế, đặc biệt là các công trình cầu BTCT ở các vùng ven biển nước ta. Các giải pháp về dự phòng và sửa chữa các công trình BTCT bị ăn mòn cũng được đề cập chi tiết. Cuốn sách này có thể làm cơ sở cho việc thiết kế chống thấm, thiết kế chống ăn mòn và dự báo tuổi thọ cho các công trình xây dựng bằng BTCT.

Nội dung sách được kết cấu thành 6 chương như sau:

- Chương 1: Bê tông và cấu trúc vi mô của bê tông.
- Chương 2: Thẩm của chất lưu qua bê tông.
- Chương 3: Ăn mòn các kết cấu bê tông cốt thép.
- Chương 4: Ảnh hưởng của thẩm bê tông đến tốc độ ăn mòn các kết cấu BTCT.
- Chương 5: Chống thẩm và chống ăn mòn các kết cấu bê tông cốt thép.
- Chương 6: Sửa chữa các kết cấu bê tông cốt thép bị ăn mòn.

8/ 50 mẫu nhà ở xã hội / Phạm Đình Tuyên, Lê Thu Trang, Tạ Anh Dũng...(Biên soạn).- H.: Xây dựng, 2014.- 211 tr. và ảnh (VT.001947).

Cuốn tuyển tập “50 mẫu nhà ở xã hội” nằm trong nội dung thực hiện Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ của Trường Đại học Xây dựng: “Nghiên cứu các giải pháp công nghệ nhằm tạo lập Mô hình phát triển nhà ở xã hội”, mã số: RD 99-03. Ngoài 5 mẫu thiết kế điển hình của Bộ Xây dựng và Sở Xây dựng Hà Nội, cuốn tuyển tập này còn cung cấp 14 mẫu nhà ở xã hội trong nước và 36 mẫu nhà ở xã hội của thế giới, là tài liệu tham khảo để nghiên cứu, đề xuất giải pháp công nghệ cho việc phát triển và quản lý nhà ở xã hội tại Việt Nam và 50 mẫu nhà ở xã hội trong tuyển tập này là những mẫu đã được công bố hoặc xây dựng trên thực tế.

9/ Kỹ thuật thi công dưới nước / Phạm Huy Chính.- H.: Xây dựng, 2014.- 162 tr. (VT.001948).

Cuốn sách trình bày các biện pháp thi công, những tính toán cơ bản và phương pháp tổ chức thi công các hạng mục công việc ở dưới nước.

Nội dung sách gồm 10 chương như sau:

- Chương 1: Công tác lặn.
- Chương 2: Hàn và cắt kim loại dưới nước.
- Chương 3: Nổ mìn dưới nước.
- Chương 4: Thi công lớp đệm bằng đá ở dưới nước.
- Chương 5: Công tác đất dưới nước.
- Chương 6: Đặt đường ống dưới nước.
- Chương 7: Đặt đường cáp dưới nước.
- Chương 8: Phương pháp thực hiện một số dạng công tác kỹ thuật ở dưới nước.
- Chương 9: Những công việc dưới nước khi xây dựng và khai thác công trình thủy lợi.
- Chương 10: Những công việc dưới nước khi khôi phục và xây dựng trụ cầu.

10/ Luật Xây dựng.- H.: Xây dựng, 2014.- 168 tr. (VT.001949 / VT.001950).

Luật Xây dựng (sửa đổi) đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 18 tháng 6 năm 2014 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2015).

Luật Xây dựng quy định về quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân và quản lý Nhà nước trong hoạt động xây dựng

Luật gồm 10 chương, 168 điều như sau:

- Chương 1: Những quy định chung.
- Chương 2: Quy hoạch xây dựng.
- Chương 3: Dự án đầu tư xây dựng công trình.
- Chương 4: Khảo sát xây dựng và thiết kế xây dựng.
- Chương 5: Giấy phép xây dựng.
- Chương 6: Xây dựng công trình.
- Chương 7: Chi phí đầu tư xây dựng và hợp đồng xây dựng.
- Chương 8: Điều kiện năng lực hoạt động xây dựng.
- Chương 9: Trách nhiệm quản lý hoạt động đầu tư xây dựng của các cơ quan Nhà nước.
- Chương 10: Điều khoản thi hành.

11/ Trắc địa công trình đường hầm / Phan Văn Hiến.- H.: Xây dựng, 2014.- 205 tr. (VT.001951).

Nội dung sách trình bày theo tuần tự công tác trắc địa trong quá trình xây dựng đường hầm từ giai đoạn khảo sát thiết kế đến giai đoạn vận hành quản lý công trình.

Sách được kết cấu thành 8 chương như sau:

- Chương 1: Khái niệm về công trình đường hầm và công nghệ thi công xây dựng đường hầm.
- Chương 2: Trắc địa trong giai đoạn khảo sát thiết kế đường hầm.
- Chương 3: Khái quát về trắc địa trong giai đoạn thi công đường hầm.
- Chương 4: Đặc điểm và phương pháp thành lập khống chế trắc địa trong thi công xây dựng đường hầm.
- Chương 5: Đo liên hệ qua giếng đứng bằng phương pháp tam giác liên hệ.
- Chương 6: Định hướng bằng kinh vĩ con quay.
- Chương 7: Trắc địa trong thi công đào hầm.
- Chương 8: Quan trắc biến dạng công trình đường hầm.

12/ Nghệ thuật kiến tạo cảnh quan đô thị phương Đông – phương Tây / Trần Hùng.- H.: Xây dựng, 2014.- 647 tr. và ảnh (VT.001952).

Với ngôn ngữ khúc triết, các bức ảnh sinh động, nội dung sách đã giới thiệu với bạn đọc những kiến trúc đô thị nổi tiếng thế giới.

Trong cuốn sách “*Nghệ thuật kiến tạo cảnh quan đô thị phương Đông – phương Tây*”, tác giả giới thiệu với chúng ta cảnh quan đô thị đặc sắc của một số nước ở châu Á.

- Đô thị truyền thống Trung Quốc.
- Đặc sắc đô thị Nhật Bản.
- Kiến trúc Thái Lan và Thủ đô Bangkok.
- Nét riêng đô thị Việt Nam.

13/ Ví dụ thiết kế cầu bê tông cốt thép trên đường ô tô theo 22 TCN 272-05. Tập 2 / Phạm Văn Thoan (Chủ biên), Nguyễn Trọng Chức, Hà Huy Hoàng.- H.: Xây dựng, 2014.- 296 tr. (VT.001953).

Trên thế giới và Việt Nam, cầu bê tông cốt thép là loại kết cấu được sử dụng phổ biến và là sự lựa chọn hàng đầu trong thiết kế công trình cầu hiện nay.

Tập 2 cuốn sách “*Ví dụ thiết kế cầu bê tông cốt thép trên đường ô tô theo 22 TCN 272-05*” giới thiệu với bạn đọc về thiết kế kết cấu nhịp cầu dầm bê tông cốt thép ứng suất trước, nhịp liên tục. Với cách trình bày logic, cụ thể, dễ hiểu cùng các ví dụ phong phú, các chỉ dẫn tỉ mỉ, lý thuyết chính xác, hy vọng cuốn sách sẽ giúp bạn đọc hiểu sâu thêm về kiến thức và thực hành thiết kế cầu bê tông cốt thép trên đường ô tô được tốt hơn.

Nội dung sách gồm 2 chương như sau:

- Chương 1: Thiết kế kết cấu nhịp cầu dầm bản rộng bê tông cốt thép dự ứng lực, nhịp liên tục, thi công đổ tại chỗ trên đà giáo cố định và di động.
- Chương 2: Thiết kế kết cấu nhịp cầu dầm hộp bê tông cốt thép dự ứng lực, nhịp liên tục theo công nghệ đúc hẫng.

14/ Cơ học và tính toán kết cấu chống giữ công trình ngầm. Tập 1-2 / Trần Tuấn Minh.- H.: Xây dựng, 2014.- 348 tr. và 372 tr. (VT.001954 / VT.001955).

Việc tính toán và thiết kế chống giữ công trình ngầm là điều cần thiết đối với các kỹ sư xây dựng công trình ngầm và những người làm việc trong những lĩnh vực liên quan đến công trình ngầm. Công trình ngầm nằm trong đất đá chịu sự tác động trực tiếp của môi trường đất đá xung quanh, điều kiện vi khí hậu và các yếu tố trong lòng đất, thậm chí cả các công trình xây dựng hoặc các tổ hợp tải trọng trên bề mặt đất.

Cuốn sách “*Cơ học và tính toán kết cấu chống giữ công trình ngầm*” gồm 2 tập, giới thiệu các phương pháp tính toán và thiết kế kết cấu chống giữ công trình ngầm.

***. Nội dung tập 1 gồm 4 chương:**

- Chương 1: Tính toán dự báo áp lực đất đá tác dụng lên kết cấu chống giữ công trình ngầm.
- Chương 2: Các phương pháp tính toán kết cấu chống giữ công trình ngầm.
- Chương 3: Tính toán kết cấu chống gỗ trong xây dựng công trình ngầm và mỏ.
- Chương 4: Tính toán khung chống kim loại.

***. Nội dung tập 2 gồm 6 chương:**

- Chương 1: Tính toán kết cấu chống giữ bằng neo.
- Chương 2: Kết cấu chống giữ công trình ngầm bằng bê tông phun.
- Chương 3: Tính toán kết cấu bê tông liên khối, gạch đá.
- Chương 4: Phương pháp hàm biến phức trong tính toán công trình ngầm.

- Chương 5: Tính toán kết cấu chống giữ công trình ngầm bằng công cụ phần mềm và máy tính.
- Chương 6: Phân tích lựa chọn kết cấu chống dựa vào đường đặc tính của khối đá, phương pháp độ hội tụ giới hạn.

----- ##### -----